

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2022

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

- Căn cứ Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá XI, Năm 2022, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA TỈNH ỦY

I. Quý I

1. Thảo luận, cho ý kiến Đề án trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về phát triển thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận thành thành phố du lịch sinh thái, thông minh (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

2. Ban hành Nghị quyết về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3. Ban hành Nghị quyết về lãnh đạo công tác cải cách hành chính (*trong Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị*) và xây dựng chính quyền điện tử gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

4. Ban hành Nghị quyết về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp chế biến, chế tạo gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

5. Sơ kết các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy khóa X và xem xét ban hành kết luận tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại; Nghị quyết số 06-NQ/TU về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 07-NQ/TU về phát triển du lịch chất lượng cao; Nghị quyết số 09-NQ/TU về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

6. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy (khóa XI), nhiệm kỳ 2020 - 2025.

II. Quý II

1. Lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII). Trong đó: Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết mới trên cơ sở tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

2. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương; tình hình thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ

phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 theo Quy chế làm việc (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy*).

3. Sơ kết thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm 2022 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

4. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy (khóa XI), nhiệm kỳ 2020 - 2025.

III. Quý III

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức, triển khai xây dựng Đề án trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về việc xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030 trở thành tỉnh khá toàn diện, xây dựng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2045 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

2. Lãnh đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để sớm đạt mục tiêu tỉnh Lâm Đồng đạt tiêu chí tỉnh nông thôn mới trước năm 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương; tình hình thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 theo Quy chế làm việc (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy*).

4. Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chức danh Bí thư Tỉnh ủy, các Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

5. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy (khóa XI), nhiệm kỳ 2020 - 2025.

IV. Quý IV

1. Lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).

2. Tổng kết thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022. Ban hành Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

3. Ban hành Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023 (*Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

4. Thông qua báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách Đảng năm 2022 và Dự toán ngân sách Đảng năm 2023 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

5. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy (khóa XI),

nhiệm kỳ 2020 - 2025.

B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Ngoài việc chủ động chuẩn bị các nội dung nhằm thực hiện chương trình làm việc của Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo, thực hiện các công việc trọng tâm sau:

I. Quý I

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Tổ chức gặp mặt đội ngũ trí thức tiêu biểu đầu năm 2022 (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

1.2. Ban hành Chỉ thị: Về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự năm 2022; Về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng địa phương năm 2022; Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án kinh tế, chức vụ, tham nhũng trên địa bàn (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

1.3. Kết luận đánh giá, xếp loại cán bộ đối với các đồng chí Tỉnh ủy viên (*không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*); bí thư các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, trưởng các sở, ban, ngành (*không là Tỉnh ủy viên*) và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh năm 2021. Tổng hợp kết quả, dự kiến đánh giá phân loại chất lượng đối với tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.4. Cho ý kiến Đề án trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về phát triển thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận thành thành phố du lịch sinh thái, thông minh (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.5. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc trở thành thành phố thông minh; việc hoàn thành quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.6. Ban hành Nghị quyết và Đề án thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.7. Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về quy hoạch, gồm: Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm theo Quyết định số 1968/QĐ-UBND, ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh; Đồ án chỉnh trang Khu trung tâm Hòa Bình, thành phố Đà Lạt (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.8. Ban hành Quy định về sự phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin - Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác lãnh đạo, quản lý báo chí trên địa bàn tỉnh (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

1.9. Phê duyệt Đề án xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Trường Chính trị tỉnh*).

1.10. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị quý I năm

2022 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.11. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Sơ kết 05 năm thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy (*khóa X*): Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 11/11/2016 về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/11/2016 về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 16/11/2016 về phát triển du lịch chất lượng cao giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 18/4/2017 về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

2.2. Phổ biến, quán triệt các quy định của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng (*Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 09/02/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*khóa X*) về đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (*khóa X*) “*Về công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.3. Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị (*khóa X*) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*” gắn với sơ kết Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư (*khóa XII*) và Kế hoạch số 80-KH/TU, ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.4. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (*khóa XI*) về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.5. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư (*khóa XI*) “*Về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*” (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3.6. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*” gắn với Kế hoạch số 23-KH/TU, ngày 23/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Đảng ủy Công an tỉnh*).

3.7. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ*

và *phát triển rừng*” gắn với tổng kết Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đánh giá kết quả thực hiện Đề án của UBND tỉnh về ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, phục hồi và phát triển rừng bền vững (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

II. Quý II

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện

1.1. Ban hành Nghị quyết về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.2. Ban hành Nghị quyết về lãnh đạo phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, xây dựng thị trấn Di Linh thành đô thị loại 4, trung tâm tiểu vùng II của tỉnh (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Huyện ủy Di Linh*).

1.3. Ban hành Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.4. Lãnh đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đề sớm đạt mục tiêu tỉnh Lâm Đồng đạt tiêu chí tỉnh nông thôn mới (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.5. Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về quy hoạch, gồm: Đề án Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 704/QĐ-TTg, ngày 12/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.6. Chỉ đạo xây dựng và triển khai các Đề án: Phát triển ngành dược liệu trên địa bàn tỉnh; Bảo tồn, phát huy di sản văn hóa cộng đồng giai đoạn 2021 - 2026 và tầm nhìn đến năm 2035 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.7. Ban hành Quy định về mua tin phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

1.8. Ban hành Quy định về sự phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng (*thay thế Quyết định số 1460- QĐ/TU, ngày 24/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

1.9. Phê duyệt và phát hành Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng (*giai đoạn 2005 - 2020*) (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

1.10. Chỉ đạo tổ chức kỳ thi tuyển công chức, viên chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; kỳ thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.11. Cho ý kiến Quy định danh mục các cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.12. Cho ý kiến Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm 2022 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.13. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự cấp tỉnh và

các huyện Bảo Lâm, Đa Huoai, Cát Tiên năm 2022 (*Đảng ủy Quân sự tỉnh*).

1.14. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Sơ kết 05 năm thực hiện các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII): Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 “*Về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”; Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 03/6/2017 “*Về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 “*Về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước*” gắn với sơ kết các Chương trình hành động của Tỉnh ủy (khóa X) thực hiện Nghị quyết (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

2.2. Tổ chức Hội thảo khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới - Lý luận và thực tiễn (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) “*Về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới*” gắn với Chương trình hành động số 44-CTr/TU, ngày 12/11/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo*” (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.3. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.4. Sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

III. Quý III

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Chỉ đạo Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh lần thứ XI; Đại hội Hội Cựu chiến binh tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2023 - 2025 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.3. Sửa đổi, bổ sung Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 31/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.4. Ban hành Quy định về sự phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Đảng ủy Công an tỉnh, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ban cán sự

đảng Tòa án nhân dân tỉnh trong công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách tư pháp (*thay thế các Quyết định số 1610, 1611, 1612-QĐ/TU, ngày 22/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

1.5. Cho ý kiến đề trình Tỉnh ủy: Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chức danh Bí thư Tỉnh ủy, các Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.6. Rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Trung ương (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

1.7. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 9 tháng đầu năm 2022 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.8. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự cấp tỉnh và các huyện Bảo Lâm, Đa Huoai, Cát Tiên năm 2022 (*Đảng ủy Quân sự tỉnh*).

1.9. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Tổ chức Hội thảo khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới - Lý luận và thực tiễn (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư (khóa X) và Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 19/11/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miền trong tình hình mới*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “*Về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*” gắn với sơ kết Kết luận số 50-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) và Kế hoạch số 101-KH/TU, ngày 03/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.3. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới*” và Kế hoạch số 59-KH/TU, ngày 12/12/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.4. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*” gắn với Kế hoạch số 50-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*Về công tác dân số trong tình*

hình mới” gắn với Kế hoạch số 51-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.6. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 13/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020 và những năm tiếp theo*” (*Đảng ủy Công an tỉnh*).

IV. Quý IV

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Tổ chức học tập, quán triệt, ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).

1.2. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sau quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.3. Ban hành Đề án thi nâng ngạch công chức từ cán sự lên chuyên viên, từ chuyên viên lên chuyên viên chính thuộc Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; cho ý kiến Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2022 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.4. Chỉ đạo công tác đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên năm 2022 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.5. Chỉ đạo tổng kết hoạt động năm 2022 các Ban Chỉ đạo của Tỉnh ủy.

1.6. Cho ý kiến dự thảo: Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023; Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.7. Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 108-KH/TU, ngày 26/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.8. Cho ý kiến Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023; Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023 (*Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

1.9. Thông qua Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách Đảng năm 2022 và dự toán ngân sách Đảng năm 2023 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.10. Cho ý kiến Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.11. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 (*Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

2.2. Tổ chức tọa đàm khoa học kỷ niệm 105 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (07/11/1917 - 07/11/2022) (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn*” (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3.2. Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định 124-QĐ/TW, ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người dân, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh).

3.3. Kết quả 01 năm thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

3.4. Kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” năm 2022 (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

*

* *

Ngoài những nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, trong quá trình tổ chức thực hiện, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét hình thức sơ kết, tổng kết, quyết định ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch chuyên đề và cho ý kiến đối với các đề án, quy hoạch, kế hoạch của UBND tỉnh nhằm triển khai các chủ trương của Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Chương trình hành động và Nghị quyết của Tỉnh ủy; giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ theo đúng quy chế làm việc đã đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các vụ theo dõi ĐP của ban Đảng TW,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Trần Đức Quận